

Số: 69/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 83/2026/TLST - HNGĐ r
tháng 3 năm 2026, giữa:

+ Nguyên đơn: **Chị Phan Thu H**, sinh ngày 07/9/2000

Số CCCD: 019300002463; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về
trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Xóm C, xã P, tỉnh Thái Nguyên

+ **Bị đơn**: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh ngày 28/01/1998

Số CCCD: 019098003535; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về
trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên

Hiện đang cải tạo tại: Đ, P, Trại giam P

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
18 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự
nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự
thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thu H và anh Nguyễn
Hồng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Hồng Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trí K, sinh ngày 30/01/2019 và Nguyễn Trí K1, sinh ngày 15/7/2021. Hai bên thoả thuận chị Phan Thu H sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Nguyễn Trí K và Nguyễn Trí K1 cho tới khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết trong vụ án này.

Anh Nguyễn Hồng Q có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các bên đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phan Thu H tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, chị Phan Thu H được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0000939 ngày 11/3/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên;
(Vào sổ ĐKKH số: 68 ngày 27/11/2018 tại
UBND xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương)
- UBND xã Phú Lạc, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Triệu Cẩm Chi